

Số: *2926* /QĐ-BNN-CBTTNS

Hà Nội, ngày *23* tháng *7* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Tổ biên tập xây dựng
Đề án “Thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu nông sản”

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 15/2017/NĐ-CP ngày 07/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1066/QĐ-BNN-CBTTNS ngày 26/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ xúc tiến thương mại năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1911/QĐ-BNN-CBTTNS ngày 28/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ xúc tiến thương mại năm 2018 (lần 2);

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ biên tập xây dựng Đề án “Thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu nông sản”, gồm các ông/bà có tên trong danh sách đính kèm.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ biên tập:

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án “Thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu nông sản” theo đúng yêu cầu, nội dung đề cương và kế hoạch đã được phê duyệt;

2. Tổ chức các cuộc họp tham vấn lấy ý kiến góp ý nội dung Đề án; Chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình soạn thảo và hoàn thiện Đề án;

3. Các thành viên Tổ biên tập làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Nhiệm vụ từng thành viên trong Tổ biên tập do Tổ trưởng phân công.

Điều 3. Kinh phí hoạt động của Tổ được thực hiện theo quy định hiện hành; Tổ biên tập tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

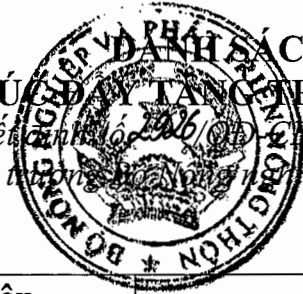
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Các Tổng cục: Thủy sản, Lâm Nghiệp;
- Các Cục: BVTV, TT, TY, CN, QLCLNLS&TS, KTHT&PTNT;
- Trung tâm Tin học Thống kê;
- Lưu: VT, CBTNT (CS).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam

**ĐỀ ÁN “THƯ CHỨC DANH SÁCH TỔ BIÊN TẬP
TRƯỜNG XUẤT KHẨU NÔNG SẢN”**
(Kèm theo Quyết định số 23/2018/QĐ-BTTNS-CS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Bộ
Tư pháp và Phát triển nông thôn)



| STT | Họ và tên | Vị trí công tác | Nhiệm vụ |
|-----|---------------------|--|------------|
| 1 | Trần Văn Công | Phó Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản | Tổ trưởng |
| 2 | Nguyễn Công Thắng | Phó Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp Nông thôn | Tổ phó |
| 3 | Trần Xuân Định | Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt | Tổ phó |
| 4 | Nguyễn Anh Phong | Giám đốc Trung tâm Thông tin Phát triển NNNT- Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp Nông thôn | Thành viên |
| 5 | Tạ Quang Kiên | Phó trưởng phòng Chính sách Thương mại Nông sản- Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản | Thành viên |
| 6 | Đoàn Mạnh Cường | Phó trưởng phòng Chính sách Thương mại Nông sản- Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản | Thành viên |
| 7 | Trịnh Diễm Ngọc | Chuyên viên phòng Chính sách Thương mại Nông sản - Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản | Thành viên |
| 8 | Dương Thị Ngọc Lan | Chuyên viên phòng Phát triển thị trường sản phẩm Trồng trọt - Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản | Thành viên |
| 9 | Nguyễn Hồng Nhung | Chuyên viên phòng Phát triển thị trường Thủy sản - Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản | Thành viên |
| 10 | Võ Thị Quỳnh Nga | Chuyên viên phòng Hội nhập và Đầu tư - Vụ Hợp tác Quốc tế | Thành viên |
| 11 | Nguyễn Thị Băng Tâm | Chuyên viên chính Vụ Nuôi trồng thủy sản- Tổng cục Thủy sản | Thành viên |
| 12 | Dương Danh Công | Chuyên viên Vụ Phát triển sản xuất Lâm nghiệp- Tổng cục Lâm Nghiệp | Thành viên |
| 13 | Võ Trọng Thành | Chuyên viên phòng Thức ăn chăn nuôi - Cục Chăn nuôi | Thành viên |
| 14 | Lương Ngọc Quang | Chuyên viên phòng Hợp tác quốc tế và truyền thông- Cục Bảo vệ thực vật | Thành viên |
| 15 | Nguyễn Vũ Trung | Chuyên viên phòng Chất lượng Thực phẩm thủy sản- Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản | Thành viên |
| 16 | Phan Sỹ Hiếu | Trưởng phòng Phân tích và Dự báo- Trung tâm Tin học Thống kê | Thành viên |

| STT | Họ và tên | Vị trí công tác | Nhiệm vụ |
|-----|----------------------|---|------------|
| 17 | Trần Thị Thu Phương | Phó trưởng phòng Hợp tác Quốc tế và Truyền thông – Cục Thú y | Thành viên |
| 18 | Ngô Thị Tinh | Chuyên viên Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn | Thành viên |
| 19 | Nguyễn Mai Oanh | Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam | Thành viên |
| 20 | Lê Hằng | Phó Giám đốc trung tâm VASEP.PRO Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) | Thành viên |
| 21 | Nguyễn Viết Vinh | Chánh Văn phòng Hiệp hội Cà phê Ca cao Việt Nam | Thành viên |
| 22 | Nguyễn Vũ Quỳnh Thục | Chuyên viên Hiệp hội Lương thực Việt Nam | Thành viên |
| 23 | Cao Xuân Thanh | Chánh Văn phòng Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam | Thành viên |
| 24 | Trần Văn Hiệp | Trưởng ban Xúc tiến thương mại Hiệp hội Điều Việt Nam | Thành viên |
| 25 | Trần Nguyên Hải | Chuyên viên đối ngoại cao cấp Hiệp hội Chè Việt Nam | Thành viên |

CM